

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 22 -5 - 2025

V/v “ tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trà Thị Thanh Thắm;**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà;**

Bà **Thái Thị Việt;**

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thiên Hoàng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc: "*tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1986,

2. *Bị đơn:* Anh Đào Ngọc Ph, sinh năm 1977,

Cùng địa chỉ: thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày:

Chị và anh Đào Ngọc Ph đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào năm 2017. Cuộc sống hôn nhân sau khi kết hôn hạnh phúc được khoảng một thời gian ngắn thì giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có tiếng nói chung, anh Ph có hành vi đánh đập chị. Nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh Ph nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đào Ngọc Ph.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo nội dung bản tự khai, lời khai có tại hồ sơ vụ án, bị đơn anh Đào Ngọc Ph trình bày:

Anh thống nhất với ý kiến của nguyên đơn chị Huỳnh Thị L về việc xác lập quan hệ hôn nhân, cuộc sống vợ chồng trong thời gian gần đây có xảy ra mâu thuẫn nhưng cũng không đáng kể, chưa đến mức phải ly hôn. Vì vậy, anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh không có yêu cầu giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị L và anh Đào Ngọc Ph tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung sống, theo trình bày của nguyên đơn chị L thì giữa anh, chị có phát sinh mâu thuẫn mà đến nay chị không thể chung sống cùng anh Ph nữa, nay chị vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Ph. Mặc dù bị đơn anh Ph không đồng ý ly hôn và Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã tổ chức hoà giải theo quy định của pháp luật để chị L, anh Ph đoàn tụ với nhau nhưng chị L không đồng ý đoàn tụ gia đình với anh Ph, anh Ph vắng mặt tại phiên tòa điều này thể hiện anh không có thiện chí đoàn tụ gia đình cùng chị L. Vì vậy, Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Huỳnh Thị L, xử cho chị L được ly hôn với anh Đào Ngọc Ph.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Huỳnh Thị L, xử cho chị L được ly hôn với anh Đào Ngọc Ph.

2. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0005928 lập ngày 26 tháng 2 năm 2025.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Toà án niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại trình tự Phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Lãnh;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm**

